NĂM THỨ MƯỜI MỘT. — SỐ THỨ 1974 MỖI SỐ : 0$02 NGÀY THỨ TƯ 17 OCTOBRE 1923

RÉSIDENCE SUPÉRIEURE DU TONKIN
DEPOT LEGAL

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	Một năm	Sáu tháng	Ba tháng	Một tháng	Nước ngoài
Một năm	6$00	6$90	6$30	6$30	12$00
Các làng tà	6$90	6$30	6$30	6$60	12$00
Các công-sở	»	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng	3.00	3.50	3.20	3.30	6.00
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.65	3.00
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN VĂN VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM HUY-LỤC
Administrateur-gérant : NGUYỄN VĂN LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 1647

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.
Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Những điều canh-cải các giáo-sư nên biết

II

Bài trước (1) ta đã nói đến cái sở giờ của các khoa-học trong một tuần lễ. Bài này, ta thử xét qua sự canh-cải chỉnh các khoa học ra thế nào. Ta cũng không có thể nói tách bạch riêng từng khoa theo như lời chỉ-giáo của quan Học-bộ Thượng-thư. Ta chỉ san-định những đại ý coi như là tóm-tắt bao-quát được cả cái tinh thần của sự canh-cải lại chương-trình học mà thôi.

Trước hết ta nên nhận rằng các trường Sơ-đẳng bên Pháp tỏ-chức như bây giờ là theo đạo nghị-định từ ngày 18 tháng giêng năm 1887. Nên cái chương-trình học, tuy sau này có sửa đổi, thêm bớt ít nhiều, song cốt thiết vẫn còn do như đạo nghị-định từ ngày ấy nghĩa là tự ba mươi sáu năm trở về trước. Mà sự canh-cải ngày nay, sở dĩ gọi là canh-cải, đại để cũng chỉ vụ mấy điều quan-trọng như sau này:

Xác-định lại thời-khóa biểu, nghĩa là, như ta đã nói trong bài trước, ấn định rõ ràng hẳn từng giờ, từng nửa giờ hay mười lăm phút cho cái thời-khóa biểu hàng ngày dang đối với cái chương-trình hàng tháng, đòi bên theo đúng in như nhau không thêm lên, bớt đi gì cả.

Lược bớt lại học-án, nghĩa là cái học-án xưa kia cho là bận rộn, rườm rà, ngày nay đem rút lại chỉ giản-dị và phân minh hơn lên. Khoa-học này bỏ bớt đi ít nhiều, khoa-học kia chế hạn chỉ còn trong một giờ lớp. Học án bây giờ so với học án trước ngắn không bằng một nửa.

Theo phương-pháp tuần tự nhi tiến, nghĩa là xưa kia theo cái « *phương pháp đồng tâm* » mục ấy lớp dưới đã dạy rồi, lên lớp trên, học trò còn phải học lại, nhưng học rộng thêm lên, ngày nay lại thi hành cái « *phương pháp tuần tự nhi tiến* » mục ấy lớp dưới đã dạy rồi, thì lớp trên không còn dạy nữa, duy chỉ có thỉnh thoảng ôn qua lại, ôn cũ để giúp việc tri tân.

Làm cho sự học hoạt-bát lên, nghĩa là dạy học trò không chỉ có tự quyển sách hay bài học thuộc lòng trở lại mà thôi, vì như thế tẻ ngắt và thường khi không được lợi. Ông thầy, bất cứ dạy khoa gì, cũng phải tìm cách làm cho học trò được vui vầy, thú vị, được như mất trông, lại nghe, lay mó đến tận nơi.

Làm cho các khoa học có liên lạc với nhau, nghĩa là không để cho các khoa học rời rạc như tự lập một mình, song khoa này có dính dáng với khoa nọ, bài sau có liên kết với bài trước; khoa ngữ-vựng phải đi với khoa làm văn, khoa tạp vật; giờ tính đố phụ thuộc vào giờ số học, giờ kỹ-hà....

Ấy mấy điều canh-cải đại để là như thế. Còn cái lối dạy, thì bao giờ cũng muốn cầu cho được *trực giác*, nghĩa là dạy làm sao mà trong tâm não đứa trẻ tự nhiên thấu rõ ngay đến nơi không cần phải chứng minh gì nữa — cho được *thực hành*, nghĩa là dạy làm sao cho học-thức đối đáp hẳn ngay với hành vi, chớ không vống vếnh tận đâu đâu, không ứng dụng với sự thực có trên đời. Cái lối dạy ấy, muốn đạt tới mục-đích, tất phải *cụ thể* nghĩa là phải có hình-tượng ra hiền hiện, các giác quan cảm biết được rõ ràng, lại tất phải hoạt-động, nghĩa là làm thế nào cho lũ trẻ lau nhau ở trước mặt ta, không được như bọn phỗng đá hay tượng gỗ, cứ im lặng, co ro ngồi, để đợi ông thầy cứ ra công lấy tri thức mà nhồi nhét vào, mà tuôn rót xuống như rót qua cái phễu, nhưng chính lũ trẻ vụng dại ấy phải để tâm, để trí, phải ứng đối, cử động luôn luôn cho được việc, ông thầy chỉ cốt cái chức-vụ đưa đẩy, chỉ dẫn, gợi lên hay nhắc lại.... mà thôi. Trẻ học cốt lấy sự *quan sát* làm chủ, nhưng lại cần phải đến sự *thí-nghiệm* hơn nữa; thầy dạy đã bày hẳn *cảnh vật* ra trước mắt, nhưng lại phải cốt lấy điều *hành vi* làm then máy. Dù học tất nhiên phải dụng đến quyển sách, phải nhờ đến ông thầy, nếu được trông hẳn các tranh vẽ, cầm hẳn cái đồ vật, cái *viện bảo tàng* cũng đi với quyển sách với ông thầy, thì học vẫn mới là chắc chắn đến nơi vậy. Đi học tất nhiên phải giữ mãi trên ghế, nói theo từng lớp, song nếu có đưa mắt, đem thân ra ngoài sân, ngoài vườn, trên đường cùng Tạo-hóa, *lớp học đi chơi* xen với lớp học trong buồng, thì học vẫn mới là thiết thực vào đời vậy. — Dạy học có như thế, học trò mới chịu nỗ lực nhiều ra, nỗ lực chắc chắn, điều hòa, thứ tự, đừng mực, vào khuôn vào phép và rất có lợi cho sự rèn luyện tâm trí chúng nó.

Nền học Sơ-đẳng cốt vụ lấy một điều làm ông thầy phải nhớ đến luôn là: đối với trẻ lên sáu lên bảy cho đến mười hai, mười ba tuổi, không bảo thâm dạy cho nhiều hết cả mọi khoa học mà được, đại cương chỉ mong dạy cho thực đến nơi đến chốn lấy những sự thiết-yếu đã làm thân con người cũng không nên rằng không biết. Tóm lại cái tôn-chỉ là:

Thà rằng học ít nhưng nhớ chắc hơn.

Nhớ dù ít, song nhớ cho vẹn toàn và có trật tự. Học ít, nhớ ít nhưng nếu sau đứa trẻ biết nhận đấy làm cọc vịn mà học rộng thêm lên, mà mở mang mãi ra thì cái ít kia thực không phải dáng khinh thường vậy.

Nền học Sơ-đẳng có hai hạng học trò, làm ông thầy cũng nên đưa mắt nhìn qua: một hạng là số ít, học để như cái bậc thang trèo mà noi lên những trường Trung-đẳng hay chuyên-môn về sau này, — một hạng chỉ học lới đấy là mãn kỳ rồi quay ngay về nhà giúp cha, giúp mẹ, và lập lấy thân; số này là số nhiều, là số bao gồm cả một bàn dân, nên mới có tên gọi là *quốc-dân giáo-dục*, hưởng thụ cái học thức phổ-thông. Nhưng dù chia như thế, hai hạng cũng không chút gì là phản-đối với nhau, chương-trình học vẫn có một và ông thầy không thể bán rẻ được một hạng nào để chăm nom đến một hạng nào mà thôi.

Nền học Sơ đẳng lại có hai chủ-nghĩa làm ông thầy cũng chẳng nên quên: một là *thực-lợi*, nghĩa là chuẩn-bị cho đứa trẻ ra đời, về sau kiếm được gạo, nuôi lấy thân cho đủ no, đủ ấm mà có phần sung sướng; — hai là *thuần giáo-dục* nghĩa là rèn luyện cho đứa trẻ, biết cách sống, cái tri hiểu được những ý-tưởng cao xa, cái tâm cảm được những tình tình cao thượng, rồ ra dáng có được chút học-thức, nhuộm qua màu giáo-dục. Nhưng dù tách bạch đôi đường như thế, mà chung qui, cũng chỉ một cùng-đích, là cái đích làm cho đứa bé về sau trở nên một người làm ăn giỏi-giang đối với công việc, một người dân trung thành đối với quốc-gia, và giản dị hơn nữa, một người đủ tư-cách làm con người đối với nhân-loại là cái loài linh thiêng hơn vạn vật.

N. Ô. N.

(1) Xem số báo ngày 1 Octobre.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 15 Octobre 1923

Việc nước Đức

Berlin. Bản dự-thảo luật-pháp định số giờ làm việc một ngày là tám giờ, có một khoản nói rằng một đôi lúc cũng có thể đặc cách thay đổi được.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 17 Octobre 1923

Việc nước Đức

Ngày hôm chủ-nhật tại thành Dusseldorf yên-ổn. Cái phong-trào nào nhiệt hình như đã đến lúc giảm dần.

Thành-phố có khuyến các nhà buôn, và nhân dân dựng nên một đoàn-thể để trợ lực cho lính tuần-cảnh.

Các quan trú-binh tổng giam 16 người xui giục bọn thất-nghiệp làm càn. Mấy người trong bọn ấy dùng những khí giới nghiêm cấm sẽ đem đến tòa-án-binh xét án. Còn những người khác sẽ giao cho lính tuần-cảnh nước Đức.

Nay chánh-phủ Berlin hạ lệnh cho những người làm hỏa-xa trong hạt sông Rhur trở lại làm việc, cuộc kinh-tế trong nước nhân đó mà phấn khởi lên, thì có lẽ các công-xưởng lại dùng thêm nhiều thợ thất-nghiệp.

Một cuộc hội nghị quốc-tế

Cuộc hội nghị quốc-tế về việc thanh-giảm cái điều-lệ Thương-chánh đã khai nghị sáng hôm thứ hai ở Genève, do M. Buxton, nguyên Thống-đốc Nam-phi-châu, của hội-đồng Trị-sự hội Vạn-quốc cử đến chủ tọa. 35 nước có chân trong hội Vạn-quốc có cử đại biểu đến dự nghị. Nước Pháp có M Rolley, tổng-trưởng phòng Thương-chánh tại bộ Tài-chánh. M. Sighier, tổng-trưởng phòng Giao tế tại bộ Thương-mại, và bốn nhà giám định đến dự nghị.

Quan Lãnh-sự nước Hoa-kỳ ở Genève, cùng bốn viên giám định sẽ đến dự hội-đồng như bàng thính hội viên.

Nước Đức cũng có đại-biểu đến dự nghị.

Trong bài diễn-văn khai hội-đồng của M. Buxton, có nói: Cái công-việc của cuộc hội-nghị quốc-tế này là xét các thể-lệ về việc thương chánh, để trừ những nỗi ngăn trở trong cuộc Thương-mại quốc-tế.

Nước Áo với nước Thổ

Điện-báo Havas nói rằng nay mai nước Áo và nước Thổ sẽ hội-nghị ở Constantinople để điều-đình với nhau về sự tiếp lại cuộc giao-tế của hai nước. Nước Thổ có MM. Assan Bey, Munir Bey và Ibrahim Bey.

Chánh phái bộ nước Áo là M. Kral, đại-sứ nước Áo ở Sofia.

Tại hội Hàn-lâm khoa-học thuộc-địa

Ngày hôm thứ bảy, hội Hàn-lâm khoa-học thuộc-địa hội-nghị, do M. Hanotaux chủ-tọa. Hội đã nghe đọc bản tờ trình nói về việc quản-trị các thuộc-địa cũ của nước Đức. Xem trong bản tờ trình ấy thì rõ rằng nước Pháp theo đúng như các thể-lệ đã định trước. Hội-đồng có cử một tiểu-ban do bác-sĩ Calmette chủ-tọa để tìm mọi phương kế trừ cái nạn đói khát của dân các xứ ấy.

Cuộc điều-tra về việc làm tự-điển Việt-Nam

Những tiếng Trun kỳ khác tiếng Bắc-kỳ

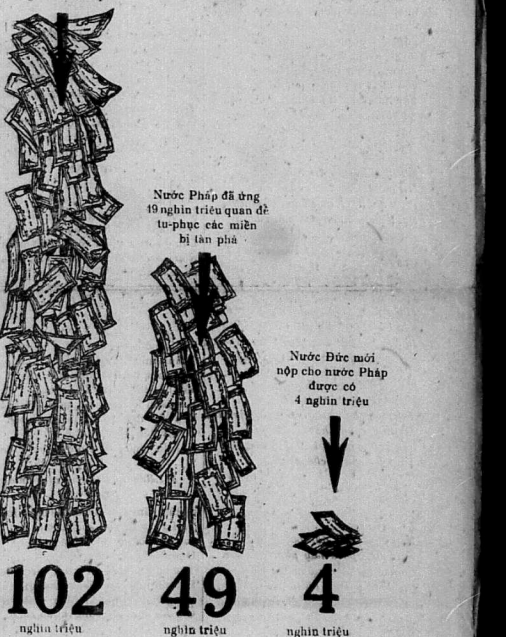
Tiếng Nghệ	*Tiếng Bắc*
Ô tê	Có kia,
Ầy hề	Ừ nhỉ,
Bổ bề trốc	Ngã vỡ đầu,
Ròi bu	Ruồi bâu,
Trấy bù	Quả bầu,
Cố	Cụ,
Cộ	Cũ,
Trấy cù	Quả cầu,
Cấy chi	Cái gì,
Con ga	Con gà,
Giường go	Giường gụ,
Con gụ	Con gấu,
Du rể	Dâu rể,
Khỏ ra	Gỡ ra,
Cai khu	Cái đít,
Bông lô	Bông lúa,
Con me	Con bé,
Mi tau	Mày tao,
Mâu mồ	Mâu mủ,
Cấy nộ	Cái nỏ,
Cấy nớ	Cái ấy,
Nhợ thông	Nhựa thông,
Con phơ-phơ	Con thỉ-thân,
Rờ mó	Sờ mó,
Su cạn	Sâu nông,
Tẽ!	Kìa!
Tru bò	Trâu bò,
Trù cau	Giầu cau,
Cấy vụ	Cái vũ,
Cấy bộng	Cái lỗ,
Chó cắm	Chó cắn (răng),
Giấy lên	Sứng lên,
Con cói	Cô bợ,
Cợi ngựa	Cuỡi ngựa,
Còm lưng	Gù lưng,
Cấy cựa	Cái cửa,
Chim cuông	Chim công,
Cà cưởng	Sáo sậu,
Đi dấy	Đi đái,
Địu	Nhựa cao-xu,
Cải đọi	Cái bát
Đất gát	Đất cát,
Giạy	Gấy

(Còn nữa)

Nguyễn-ngọc-Tươi
Rue Auvergne, Vinh.

Cái vấn-đề tu-phục các miền bị tàn phá ở nước Pháp

Trong mấy số báo trước đã đăng mấy bức vẽ biểu hiệu sự tiến-bộ trong việc tu-phục các miền bị tàn phá, độc-giả coi các bức vẽ ấy thật đã rõ mấy năm giới nay nước pháp đã ra công gắng sức nhiều lắm. Nay lại xin đăng bức tranh sau này, để độc giả so sánh số tiền của nước Pháp đã tạm ứng ra cho nước Đức, và số tiền của nước Đức đã nộp cho nước Pháp, thì rõ bấy nay nước Pháp đã nhân-nhượng cho nước Đức nhiều lắm rồi, mới đây nước Pháp trù-bình trong hai sông Rhur để chiếm lĩnh lấy những khoản bảo-chứng, thực là một việc tự nước Đức gây nên, mà nước Pháp cũng là bất đắc dĩ mà phải làm vậy.



Đáy bể mò vàng

2.849 thỏi vàng ở đáy bể vớt lên

Trong năm 1917 một chiếc tàu của nước Anh tên là *Laurentic* bị một chiếc tàu ngầm của nước Đức đánh đắm ở gần bờ bể Ái-nhĩ-lan, 2.879 thỏi vàng chở trong tàu, đều bị đắm xuống bể mất cả. Trong bà năm trời nay, các nhà giám định nước Anh vẫn cho người mò dần lên. Chiếc tàu *Racer* dùng riêng về việc ấy, và mỗi ngày những lúc bể lặng sóng yên vẫn có cho người bận áo lặn nước lặn xuống để mò.

Việc ấy bắt đầu từ năm 1918, đến nay đã hầu xong. Trong số 2.879 thỏi vàng, hiện đã vớt được 2.849 thỏi. Những thỏi vàng bị đắm, thỏi to thỏi nhỏ không đều nhau, thỏi bé nhất nặng 6 kilos 350, thỏi to nhất nặng 13 kilos 700. Các thỏi vàng ấy đóng vào hộp gỗ mỗi hộp là bốn thỏi. Trong hai năm đầu thì cứ vớt được từng hộp một, đến năm 1920, hộp gỗ mục rồi, công việc lại thêm khó, vì người lặn xuống phải mò từng thỏi một.

Công-việc ấy cũng rất nguy hiểm. Tàu *Laurentic* đắm ở chỗ ấy, sâu có tới 30 hay 35 mètres. Người mặc áo lặn nước ở trên tàu *Racer* dòng giây từ từ xuống cho đến chỗ tàu *Laurentic*. Mỗi người có một cái gậy riêng để dùng mà đo trong chỗ bùn cát che kín tàu *Laurentic*. Trên tàu *Racer* có đặt một cái đồng hồ kiểu riêng, lúc đóng người lặn xuống nước thì kim đồng-hồ chỉ chỗ O. Hễ người lặn động vào một miếng sắt hoặc một loài kim khác, thì trên tàu *Racer* thấy kim đồng hồ trệch sang bên tả. Hễ người lặn dụng vào một thỏi vàng thì kim đồng hồ trệch sang bên hữu. Thỏi vàng càng nặng thì kim đồng hồ càng trệch nhiều. Một người lặn xuống chỉ ở dưới nước có một giờ đồng hồ, nhưng kỳ thực chỉ làm việc có nửa giờ mà thôi, vì từ đáy lên đến mặt nước ít ra cũng mất từ 20 cho đến 30 phút. Nguyên nếu cho người lặn lên nhanh quá, đương ở chỗ không-khí áp lực nhiều, mà vụt nơi lên chỗ không-khí áp lực ít, thường trong máu sinh ra có bọt không khí, thì người chết ngay lập tức. Vì vậy, người lặn phải lên từ từ, cứ mỗi chốc lại nghỉ một lát, cho cơ thể quen dần lớp không khí ở từng trên mới lại ngoi lên. Người lên sau cùng lại để một cái cốt mìn vào trong cái tàu đắm, để phá cho tàu chóng nát ra, thì công việc mò vàng mới dễ làm. Khi người cuối cùng lên đến mặt nước, thì ở trên lại buông một vật xuống làm cho cốt mìn nổ lên.

SỐ NƯỚC HOA XÀ-PHÒNG NHẬP CẢNG CÁC THUỘC-ĐỊA PHÁP

Cứ theo các biểu-tổng kê mới đây, thì số nước-hoa, xà-phòng nhập-cảnh các thuộc-địa Pháp tính ra mỗi năm tới hơn 21 triệu quan.

Trong số ấy có hơn 8 triệu về xà-phòng thơm, hơn 9 triệu về xà-phòng thường, 3 triệu về nước-hoa.

Các thuộc-địa Pháp lại bán cho nước Pháp các vật-hiệu dùng để chế nước hoa và xà-phòng đáng giá 11 triệu quan.

Tin sau cùng

Phi-luật-tân muốn được tự lập

Báo *New-York Times* có tiếp được tin ở Phi-luật-tân xem ý nhất quyết xin với Hoa-kỳ được tự-lập.

Bordeaux, ngày 17 Octobre.

Chuyện kỳ khôi

Một bức thư

Kỳ-giả tiếp được bức thư sau này, cũng có thú vị, xin bỏ chỗ ở và tên người mà đăng vào mục này làm câu chuyện vui chơi.

. . . ngày 15 tháng mười năm 1923

Thưa ngài,

Khi thấy chàu đi Hà-nội dự hội-đồng tư-vấn Bắc-kỳ, tôi không ở nhà, không kịp dặn thấy chàu điều gì và nay không biết trọ ở phố nào mà gửi thư, bởi vậy chị em tôi có mấy lời tiện dặn thấy chàu như sau này, xin ngài làm ơn đem đăng báo ngay cho để thấy chàu tiệp được trước khi họp hội-đồng thì chúng tôi cảm ơn vô cùng.

Nay kính

XXXX

I

Ông nghị . . .

Mặt mãi lang-quân đàng trượng-phu,
Nói năng cũng thiếp cũng không ngu.
Phen này thay mặt cho làng nước,
Hạt thị còn đâu ngậm mãi ru.

Tiện thiếp
Nguyễn-thị-. . .

II

Ông nghị . . .

Thầy em ra chức Nghị-viện này,
Thiếp cũng mừng thầm cưng một tay.
Nếu bỏ chữ Nghị thêm chữ Nhược,
Phụ lĩnh dân nước then thùng thay.

Tiện thiếp
Trần-thị-. . .

III

Ông nghị . . .

Thiếp có cho chàng miếng Nghị-viện,
Tham gì công nhật ba đồng tiền.
Nếu không bàn lợi về dân nước,
Thời cao ràu đi chớ để phiền.

Tiện thiếp
Dương-thị-. .

IV

Ông nghị . . .

Này này thiếp dặn bỏ cu ơi!
Nghị-viện phen này phải liệu lời.
Chớ có theo nhau phường mày gạt,
Cu đen nó chửi bỏ nhơ đời.

Tiện-thiếp
Lê-thị-. . . .

Nguyễn văn sao lục.
N. T. C.

Cuộc thi thơ

Của Ngô-thị-Quyên nữ-sĩ

Thơ

CMLXXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Danh giáo trời riêng cõi Á-đông.
Kia miếu uy-nghiêm tôn thánh-đạo.
Nọ bia kỷ-niệm chép hiền-công.
Lẫu chuông gác trống còn vang tiếng.
Bể học rừng nho vẫn bái sùng
Tự Lý đến nay bao thế-kỷ,
Hãy còn vẻn vẹn với non sông.

Nguyễn-đình-Trung
Làng Công-gội, Bắc-ninh

CMLXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Bể học tìm nguồn miếu dấy trông.
Thù Tứ bóng lồng gương nhật nguyệt
Khán,Nùng mấy tỏa ngọn trường cung.
Biển sư-biểu đó son còn đậm,
Chữ ngọc-thư xưa mực vẫn nồng.
Thành Lý, Trần, Lê nay đã phẳng,
Miếu nay bền vững đối non sông.

Nguyễn-tiến-Phan
Làng Hoàng-mai, Hà-đông

CMLXXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Ai khéo xây nên cảnh lạ lùng.
Miếu mạo trăng soi dòng nước Nhị,
Cung tường mây tỏa đỉnh non Nùng.
Mở mang cõi thánh nguyên nhà Lý,
Vun xới rừng nho vẻ nước Hồng,
Dù trải việc đời tang-hải cục,
Nghìn năm văn vật đất Thăng-long.

Trần-văn-Sinh
Làng Giáng-vũ, Hà-đông.

CMLXXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Công-đức còn dài với núi sông.
Đạo thánh thênh-thang vòng tạo-hóa.
Danh thơm lừng lẫy khắp trời đông.
Mảnh trăng trung-hiếu lồng dòng Nhị,
Gương nhật cương-thường rạng đỉnh
Triều Lý dựng bia làm kỷ-niệm,[Nùng
Dòi dợi văn-miếu phụng-thờ chung.

Vũ-trọng-Ngọc
20 Rue Jambert, Hanoi

CMLXXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Hoàn-kiếm Tây-hồ nước lẻo trong.
Tô-lịch núi Nùng ghi tích cũ.
Hà-thành sông Nhị dấu còn phong.
Lâu đài cửa giám tôn-nghiêm lắm.
Khoa-mục nhà nho vốn vẫn mong.
Đình-tế đời đời đều kỷ niệm.
Đến nay Quí quốc cũng vun trồng.

Hải-Lý
20, Rue Jambert, Hanoi

CMLXXXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Thành-miếu gây nên có phải không?
Mấy cuộc bể dâu từng biến đổi,
Một nền thi-lễ vẫn tôn sùng.
Bia xanh khoa-bảng mưa khôn lũa.
Nếp cũ cung tường gió khó rung.
Từ Lý đến nay bao thế-kỷ,
Nhị Nùng còn dấy miếu còn phong.

Đặng-thế-Mô
311,Rue du Protectorat,Nam-định

CMLXXXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Tự Lý gây nên có phải không?
Sao vật đổi dời đà mấy cuộc,
Đường đân nền nếp vẫn nguyên phong
Thư hương khói tỏa trung hiền miếu,
Bút giá nền cao trấn vũ-cung.
Cùng Nhĩ, Nùng kia đều vĩnh-viễn,
Gió Âu mưa Mỹ cũng khôn rung.

trần-Thường
311,Rue du Protectorat,Nam-định

CMLXXXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Tự Lý gây nên có phải không?
Chín nhận cung tường xây từ trước,
Mấy phen dâu bể vững như đồng,
Đầy sân khoa-giáp bia kim-cổ,
Giục khách quan thân khởi kính sùng
Mối đuốc văn-minh đây khải điểm,
Sáng soi Nùng Nhị mé trời đông.

Đặng-thế-Khải
20, Rue Hà-nội, Nam-định

CMLXXXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng long.
Cảnh cũ nhìn xem luống chạnh lòng.
Miếu Lý gây nên nền Hán-học,
Bia Lê còn tạc nếp nho-phong.
Văn-minh Đông-á dù thay đổi,
Đạo cả luân-thường vẫn ở trong
Quốc tây khuyến ai tu bồ lấy,
Đối cùng sông Nhị với non Nùng.

Trần-bích-Hoàn, Haiphong

CMLXXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không-miếu kia ai có nhớ không?
Tang hải biết bao xoay cuộc thế,
Cung tường vẫn đứng vững miền đông
Gây nền danh-giáo bên Nùng, Nhị,
Mở lối văn-minh cõi Lạc Hồng.
Còn nước còn non còn thánh trạch
Hòa bình hạnh phúc được nhờ chung

Phan-huy-Diên
Làng Thuy-khuê, Sơn-tây

CMLXXXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Khổng-miếu ai qua chẳng bái sùng.
Bia đá tạc ghi danh tuấn-kiệt,
Bút thần tô-điểm rạng non sông.
Uy-linh vẫn cõi lừng Nam Bắc,
Hương lửa nghìn thu chói Nhị Nùng
Gió Mỹ mưa Âu tuy khắp trải,
Một nền văn-hiến vững trời đông.

Phạm-đình Bản
Giáo sư trường Thổ-bình,Tuyen-quang

CMLXXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Miếu thánh xưa nay vững Nhị Nùng.
Giường cột trời Nam gây dựng trước,
Mối giường đạo Khổng kính tôn chung
Cung tường rợp bóng người khanh-tướng.
Nền tảng xây khôn giống Lạc-hồng.
Cửa nghĩa thêm nhận ngày rộng mở.
Tha hồ Mỹ vũ với Âu phong

Nguyễn-đôn-Phục
Làng Tông-xá ha, Hải-dương

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 26 độ
15 giờ 31 độ

Giá bạc. — Kể từ ngày 17 Octobre 1923, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 8 fr. 10.

Thị giá quốc trái. *Ngày 17 Octobre 1923* : 3 % 55, 40. — 4 % 1918 59. 70. — 5 % 1915-1916 74. 50. — 5 % 1920 86.70. — 6 % 1920 87. 50.

Hội đồng thành-phố. — Chừng đầu tháng sau thì Hội-đồng thành-phố mới sẽ họp kỳ thứ nhất và bàu cử lấy hai chức phó Đốc-lý thứ nhất và thứ nhì cùng là các tiểu-hội-đồng. Kỳ ấy Hội-đồng sẽ cử lấy hai ông hội viên vào Hội-đồng soạn chương-trình ngày hội Đình-chiến là ngày 11 Novembre.

Tại phủ Toàn-quyền. — Nay đặt ra tại phủ Toàn-quyền một chức Phó quản-lý văn-phòng quan Toàn quyền.

M. Damiens là quan chánh cai-trị ngạch thuộc-địa được bổ làm chức ấy.

Hội Quảng-thiện. Hội Quảng-thiện vừa xin được phép quan trên lập một nghĩa-trang tại địa-phận làng Mọc (thôn Thượng-đình, tỉnh Hà-đông), và chọn ngày chủ-nhật, 21 Octobre 1923, tức là ngày 12 tháng chín ta, làm lễ khánh-thành, mở cửa trang làm phúc. Lễ khánh-thành làm tại nghĩa-trang ở xứ Chiêu-quân giáp đường cái về Hà-đông (tay trái) và cách ngã-tư Sở hơn 1 kilomètre. Chỗ ấy có xe-điện đỗ.

Tòa án cai-trị. Tòa án cai-trị sáng hôm nay hồi 8 giờ đã họp tại tòa Thượng-thẩm có quan cố-vấn Préon chủ tọa.

Sách mới xuất bản. — *Nữ-quân-tử diễn-nghĩa* của ông Nguyễn-văn-Hiếu và ông Nguyễn-khắc Hanh họp dịch, nhà in Mạc-đình-Tư ấn-hành, 264 trang, bán tại hiệu Mạc-đình-Tư Hanoi, 0 p. 90 một quyển.

Ngọc trai nước giếng. — Của ông Mân-châu Nguyễn-mạnh-Bổng soạn, 50 trang, bán tại Hương-hát thư-điếm Hải-phòng, 0 p. 20 một quyển.

Cải chính. — Trong mục Tòa án Trừng-trị đăng ở số báo thứ hai vừa rồi, về việc lừa đảo, có câu « Tòa xét xong, phạt Ng thị-Sếp, Ng-đình-Diệm và Ng-v-Bôn mỗi người tám tháng tù », nay cải chính là Ng-thị-Sếp phải tám tháng tù, nhưng được *an treo*.

Hội-chợ Hanoi. — Trong số 15 nghìn đồng của phủ Toàn quyền trợ cấp cho Hội-chợ, thì Hội-đồng mới lĩnh được có 5 nghìn đồng thôi. Bởi vậy ngày 2 Octobre, ông hội-trưởng Hội-đồng Hội-chợ đã viết giấy lên yin quan Toàn-quyền nốt số ấy để làm mấy dãy nhà mới nữa. Vì hiện nay còn đến năm mươi nhà buôn chưa thuê được gian bày hàng.

Cuộc diễn-thuyết của hội Tri-tri. — Cuộc diễn-thuyết mở tại hội Tri-tri tối mai chỉ để riêng cho các viên hội đến nghe thôi, chứ người ngoài không được dự. Vậy tưởng nên nói tại để độc-giả khỏi lầm.

Xóm dưới phải một bữa thất kinh. Tối hôm qua xóm Bình-khang ở phía nhà máy điện phải một bữa thất kinh. Nhà nào nhà nấy đều đóng khách,các quan-viên đang chén tạc chén thù thì lúc 9 giờ có tiếng kêu cháy ! cháy ! Ai nấy rụng rời chân tay, nhìn ra phía sau thì thấy ngọn lửa bốc lên đùng đùng ở một cái nhà lá phát ra, là nhà thị-Hai số 203 U. May người nhà và hàng xóm đến tắt được ngay cho nên thiệt hại không lắm. Các quan-viên bữa ấy, người ta nói rằng phần nhiều nghe đâu là các ông nghị, đã vì quốc-dân mà phải mệt nhọc luôn trong hai ngày hội-đồng, đã phải lao-tâm khổ tứ tranh luận về những vấn-đề rất quan-trọng cho nước thì các ngài cần đi tiêu-khiển một lúc cho nó đỡ nhọc cái trí-khôn để mấy buổi sau lại có hơi mà bàn về những việc ích lợi nữa cho quốc dân được nhờ.

Thị-N. lai cảo

Ngạch tòa-sứ. — M. Trần-v-Huệ, thư-ký tập sự ngạch các tòa sứ nghỉ giả hạn xong thì nay lại phục vế chức cũ.

Tưởng lục về nước lụt. M. Lê-thế-Vĩ, tuần-phủ Bắc-giang được thưởng một đạo tưởng-lục vì đã lỗ lòng tận tâm và mẫn cán trong khi nước lụt vừa rồi.

TẠI HIỆU MOREAU JEUNE

102, Phố Hàng Trống, Hanoi

Bán giá rẻ vì phải lời xa. — Vậy trước khi mua drap noir, drap fantaisie, taupeline noire để may áo ta, và drap marengo để may áo pardessus, thì hãy nên đến xem cửa hàng ấy đã. 3691

Lịch sang năm. — Xin nói để các ngài biết rằng lịch sang năm của bản quán đã bắt đầu làm.

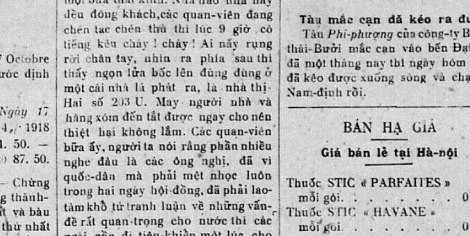
Vậy nếu các đại thương gia gần xa cần phải thừa lịch cho quí hiệu thì xin mời lại ngay bản quán mà đặt trước, nếu không đặt trước thì sau sẽ phải chịu giá đắt và lại bết cả bìa vẽ đẹp nữa.

Giá lịch của bản-quán bán như sau này :

Từ 100 trở lên. . . 0$35 một
Từ 10 đến 100. . . 0 40 »
Từ 1 đến 10. . . 0 45 »

(Tiền cước về phần các ngài chịu).

Sau đây lại in mẫu một ngày đầu năm ta để các ngài biết cho rằng thứ lịch của bản quán làm ra thật rất tiện cho việc xem ngày, mà nhà nào đã có thứ lịch này thì bất tất phải mua quyển lịch tàu nữa.



Ngài nào ở xa, muốn viết thơ về, xin cứ gửi cho ông Quản-lý nhà in bản quán như sau này :

M. Đặt xuân-Thành
61 63 Rue du Coton, Hanoi.

Tàu mắc cạn đã kéo ra được. Tàu *Phi-phượng* của công-ty Bạch-thái-Bưởi mắc cạn vào bến Đại-gia đã một tháng nay thì ngày hôm qua đã kéo được xuống sông và chạy đi Nam-định rồi.

BÁN HẠ GIÁ

Giá bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES » mỗi gói. 0p.08
Thuốc STIC « HAVANE » mỗi gói. . . . . 0 . 10
Thuốc STIC « ANGLAISES » (Thanh-hương) bọc vào hộp hàn kín, mỗi hộp hai mươi điếu. . . . . 0 . 20
3697

Cuộc đánh số giúp trẻ con Tây lại vô thừa nhận. — Cuộc đánh số này đáng lẽ đến ngày 1er Novembre 1923 rút số, nhưng nay lại hoãn đến ngày 16 Décembre 1923.

Vô lễ với hành khách. — Bản-báo tiếp được bài sau này : Hôm chủ-nhật 7 Octobre vừa rồi, hai chị em tôi đi chuyến xe lửa thứ nhì ở Lạng-sơn về Hanoi, có đem theo một đứa cháu gái lên 4 tuổi, khi đến ga Yên-viên thì thấy người contrôleur Annam người xương xương đến hỏi vé tôi, thì tôi đương thìu thìu ngủ ; thấy ta đập ngay vào người tôi mà quát lên rằng « vé đâu ». Tôi thấy thấy ta xử cách bất nhã như thế, đã biết ngay rằng không phải là người tử tế, song cũng ngơ đi, đưa vé cho thấy ta cất cho xong chuyện, sau thấy ta lại hỏi đến đứa cháu bé thì chúng tôi nói rằng : nó mới lên 4, nếu có phải mất tiền thì chúng tôi cũng giả. Thấy ta quát lêu rằng : « Còn phải phạt nữa kia ».

— Nếu có phải phạt thì phạt chứ sao ! tôi sẽ giả.

Thấy ta lại quát ngay lên rằng : — Nói lôi thôi gì,tất cho mấy cái học màu mồm ra bảy giờ.

Chúng tôi thấy thấy ta thị hùng như thế, mà trên tọa thì chỉ có hai chị em là đàn bà, còn thì toàn người qui-quốc cả, bất đắc dĩ phải nói với một ông Tây để ông ấy bảo hộ cho, thì ông ấy mắng thấy ta rằng : « anh vô phép, thôi đi đi ». Giả sử không có mấy ông Tây ở đấy thì có lẽ thấy. ta đã giở ngón vũ phu ra mà bắt nạt đàn bà rồi.

Ôi ! cách đối đãi với khách đi xe như thế chẳng những là bất nhã, mà lại để cho người qui-quốc chê cười. Thấy không từng trông thấy người ta tiếp đãi với khách đi xe đi tàu thế nào đấy ru ?

Vậy thì phải đối đãi với hành-khách thế nào cho khỏi trái với cái bổn-phận của thấy chữ.

Mai-thị-Tiêu lại cảo.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Một cô giáo Trung-hoa bị một người tình-nhân giết chết. Báo *France Indochine* có đăng như sau này :

Trưa hôm chủ-nhật mới rồi, là 14 Octobre đã cất đám một vị nữ giáo-sư Trung-hoa, 22 tuổi, ở Hong-kong mới sang độ một tháng nay. Các thân hào Trung-hoa cùng nam nữ học-sinh đi đưa đám đông lắm.

Cô giáo-sư này ở nhà số 177 phố Tonkinoise với một người chị em bạn đồng sự. Học thức khá, tính nết tốt, ai cũng kính trọng yêu mến. Thiên-hạ đồn rằng cô một người Khách hiện đương tại đào có tình ý với cô ta, cô ta đã can ngăn thì chàng lấy làm tức bực lắm, lại thông mưu với người và già của cô, nửa đêm thừa nằm rạng thứ sáu mới rồi, mà lẻn vào trong buồng ngủ của cô ta.

Công chuyện trong khi ấy thế nào ? thì không ai biết. Người chị em bạn nằm gần đó và các người và già cũng không biết !! Sau chỉ biết rằng trên đỉnh đầu cô ấy có ba vết thương

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai)

SỐ 53

ĐÁ-BIẾT-TUỔI-VÀNG

(Trinh-thám tiểu thuyết)

PHẠM-BÙI-CẦM dịch-thuật

Cuốn tiểu-thuyết này cho là ai-tình tiểu-thuyết cũng được, mà cho là trinh-thám tiểu-thuyết cũng được. Vậy xin dịch ra để công-hiến các bạn độc-giả một cuộc tiêu-nhàn khiển-hứng trong khi tiêu-hàn trà-dư !

Tôi nói :

— Nào tôi có biết tên tuổi gì đâu ? Hôm nay tôi cùng ông ta đứng trên gò cao trông xuống, thấy thấp thoáng một đấy nhà lầu. Ông ta hỏi, tôi mới nói đấy là biệt-thự của Huấn tước, ông ta nghe nói liền đòi đến yết kiến phu-nhân.

Phu-nhân nhìn quanh bốn phía mà rằng :

— vậy chớ người ấy bây giờ ở đâu ?

Tôi nói :

— Còn đợi ở ngoài hiên.

Phu-nhân nói :

— Ông Cập-mai nhà tôi ơi ! bây giờ ông cũng ranh mãnh lắm ! Hay là ông lại nói rõn tôi đấy. Ông ra mời ông bạn ông vào đây tôi xem nào.

Tôi nói :

— Đáng lẽ thì tôi phải đưa ông ta vào hầu phu-nhân mới phải, song ông ta lại muốn vào một mình kia, ông ta nói khi trước ở Tây-ban-nha đã có một lần cùng phu-nhân đắt tay ở dưới gốc cây kim-quất, trong thành Sắc-duy-nhĩ, vì vậy nên ông ta muốn được một mình vào yết kiến phu-nhân.

Phu-nhân nghe nói, ngẫn người ra đến mấy phút đồng hồ, hai mắt nhìn tôi trừng trừng không chớp. Ấy thực thì phu-nhân đang có điều chi bận nghĩ, chứ không phải là chú ý nhìn tôi. Tôi không dám xét đoán điều nghĩ của phu-nhân, liền đưa mắt nhìn đi chỗ khác. Đến lúc trông lại, thì phu-nhân đã đứng dậy rồi.

CHƯƠNG THỨ XIII

Bỗng nghe có tiếng người gọi tôi rằng :

— Ông Khắc-lôi-tê ơi !

Tôi ngẩng nhìn thì ra nàng Phồn-ha-thắc. Nàng đứng cách tôi chỉ trong mấy bước. Gót sen thoăn thoắt, không đứng tiếng giầy, không biết nàng vào tự lúc nào vậy. Nàng đặt con chó nằm trên vai ; con chó khả ố thế kia, cớ chi lại được gần kề người ngọc. . !

Nàng mặc một cái áo mùi nguyệt bạch trước ngực giắt một chùm hoa Hương-cần ngào ngạt mùi hương. Tôi trông thấy rất lấy làm lạ, liền hỏi rằng :

Kìa ! nàng Phồn-ha-thắc !

Nàng nói :

— Ông đừng lên tiếng ! lên tiếng sợ nữa kinh động đến hai người ở trước hiên ! Thôi tôi xin ông ông đứng làm rạ bộ ân-cần thân thiết thế ! Ông phải biết rằng tôi cũng ông chẳng qua mới gặp mặt có vài lần.

Câu nói ấy vừa nói ra, làm cho tôi phải sờn lòng sờn ốc. Vì rằng cứ như cái tư dong tuyệt thế ấy, thì nàng thực là một vị thiên tiên. Song đến như cái hành-kinh lạ đời kia, thì nàng thực là một con địa-quỉ ! Nghĩ đến điều đó, mà mạch máu trong tim tôi thấy lạnh ngắt như đông !

Nàng lại nói :

— Xin mời ông sang phòng bên, lúc nói chuyện hoặc giả hai người kia không nghe tiếng,

Tôi liền theo nàng sang gian phòng bên cạnh sau khi đã khép cửa lại, tôi liền hỏi rằng :

— Vừa rồi tôi nói chuyện với phu-nhân, chắc là nàng có nghe lỏm ?

Nàng nói :

— Phải ! Tôi muốn biết ông cùng phu-nhân nói chuyện gì !

Tôi nói :

— Nói thật lễ nàng, chứ thật là một người có tính tò mò nghe lỏm chuyện kín của người ta.

Nàng lại nói :

— Phải !

Tôi nghe nói liền không hỏi nữa. Nàng hình như có ý cho tôi là ngu dại liền hỏi :

Ông được gặp tôi ở đây, thế có mừng không ?

Tôi nói :

Sao lại chẳng mừng ! Và chăng tôi là một đứa si tình, chỉ mong lượng xuân thương đến tấc thành, thì không mừng cũng không được ! Tuy nhiên, gặp được nàng thì tôi đâu dám không mừng thật ! nhưng sao lúc ở Luân đôn nàng lại nỡ cắt lên ra đi, không được lấy một câu từ biệt ?

Nàng nói :

Hà tất tử biệt chi thêm phiền ! chẳng qua vài ngày rồi lại gặp mặt nhau, cần gì phải từ với biệt ! về bấy giờ công việc xuýt nữa thì quyết liệt, bọn họ rất không ưng cho hắn dưỡng bệnh ở nhà ông !

Tôi nói :

— Thế thì cái điện-tín gửi cho tên thị-giả, tôi chắc cũng là nàng gửi ?

Nàng gật đầu mà nói :

— Hắn nếu biết có tìm thầy chạy thuốc, thì quyết nhiên là hắn cũng không ưng.

Tôi nói :

Thế thì ra đã nống phải thuốc độc ?

Nàng vừa cười vừa nói :

— Chết thì tất nhiên không sao thoát khỏi. Song những bọn y-sinh ở qui-quốc, quyết nhiên không biết là thứ thuốc gì !

Bấy giờ nàng đi dịch lại gần tôi, chùm hoa Hương-cần ở trước ngực sát hắn vào áo tôi, mà mắt con chó thì vẫn trừng trừng nhìn tôi một cách ngạo nghễ quá !

Nàng nói

— Hắn có nói gì không ?

Tôi nói :

— Không !

Nàng nói :

— Thế nào hắn cũng nói với ông, quyết nhiên không còn để chậm lại nữa. Tôi đến đây là cốt để chờ nghe tin tức, tôi xin nói thật, hễ hắn nói câu gì thì ông phải đến nói ngay với tôi nhé !

Tôi nói :

— Được !

Nàng bỗng đổi thiết mặt mà nói :

Tôi xem ra thì hình như trong lòng ông cũng có điều hối ?

Tôi nói :

Hối cái gì ?

Nàng nói :

— Ông hối rằng ông đi xe mà đi đã lạc đường, để đến nỗi gieo mình vào trong vòng nguy-hiểm. Nếu quả vậy ! thì ông có thể thu lại lời nói hứa trước được chăng ?

Tôi nói :

— Không !

Nàng nói :

Ông có muốn đuổi Cách-tư-thắc đi không ? Nếu ông muốn đuổi hắn đi, thì chỉ trong vài giờ đồng hồ là công việc xong xuôi cả.

Tôi nói :

Tôi không muốn thế, nhưng chỉ muốn có một điều . . .

Nàng hỏi :

— Điều gì ?

(Còn nữa)

Cải chính

Tiểu-thuyết « Đá-biết-tuổi-vàng » số 22 ra ngày thứ tư 10 Octobre, xếp lầm mấy chữ, nay cải chính lại cho đúng :

Cột thứ nhất giòng thứ 3 : « *Đăng-ni-tir-phất* » xếp lầm ra : « *Đăng-ni-lát-phất* ».

Cột thứ tư giòng thứ 25 : « *Phu-nhân chưa ra* » ư ? » thừa một chữ « *Còn* ».

Cột thứ năm giòng thứ 14 : « *Cưỡi ngựa giỏi* », chữ « *Giỏi* » xếp lầm ra chữ « *Giả* ».

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 chân-kính
Mặt pê kim có chất cờ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11$50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
59, Phố Paul Bert, — HANOI
2005

Phòng khám bệnh
của quan Thầy Thuốc tây
Phố hàng Thiếc nhà hòa (Rue des Pipes) số nhà 9, ở Hanoi.
Ngày nào cũng khám bệnh từ 10 giờ sáng đến 12 giờ trưa, trừ chủ nhật và ngày lễ.
Phòng nuôi người bệnh, rất sạch sẽ. Chữa các bệnh người lớn và trẻ con.
1602

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen
của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự nhiên in ra đây, chữ không nhớ có mấy thứ thuốc về những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!



Nguyên mắc bệnh đã hơn 2 năm, nhờ-thuốc Khải-định thái-bảo, tên Nội-xec phong lời châu phê rằng :
Chứng nan-y đã được phòng cần MONTÈS qui-ông, có chỉ nên mời thử rượu bổ đó, uống như dụng quả bệnh hay, càng nên giữ-gìn trong-trước, kẻo phê-thị-phi khó qui được phòng chi-ông đã ở Thanh-hóa.
Khâm thử

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

đánh bằng một cái đồ gì nhọn và sắc, một cái đâm sâu lắm, còn hai cái kia thì cũng vừa vừa. Chắc là cũng có đóng đến óc. Một ông danh-y Khách và các thầy thuốc tây đã hết sức chạy chữa mà cũng không có công hiệu, đến thứ bảy thì cô ấy tạ thế.

Nạn xe đạp. — Thứ hai mới rồi, hồi 10 giờ 50 phút, ở ngã tư đường Commerce và Place Nationale có một người đi xe đạp chạm phải một đứa bé 5 tuổi, ngã lăn ra ở bên đường, nhưng may chỉ hơi sây sát ở mặt một tí thôi. Người đi xe đạp đã đến xin lỗi với cha mẹ đứa bé.

Thất cổ. — Hồi 11 giờ rưỡi ngày 14 tước. Mme Ng-thị Giẩn là vợ ông Ih-iu-khoản ở đường Bonnal treo cổ lên xà nhà để tự-tận đến khi người nhà biết đã quá mất rồi không lài nào cứu được nữa. Hôm đó quan sở tại có lại khám xét thi-thể rồi cho phép nhà sự chủ đem mai làng.

Nghe đâu bà này bức-tử một cách thâm-đạm như thế là chỉ vì ông chồng hư nết chơi bời đã không nghe những lời khuyên can của bà thì chớ lại còn vũ rập bà, nên bà dụng cùng kế là cái chết để họa may có cảm hóa được chăng !

Mâu ghen ai chẳng... Mới đây ở phố Khách có đám cả lẽ đánh ghen nhau rất kịch-liệt, thì nay đã có đơn kiện tại sở cẩm của người vợ cả tên Lê-v-Hoan là Dương-thị-Xuân kiện chồng và vợ bé là Ng-thị-Ha đánh mình có thương tích.

Lại tối hôm thứ ba 16 Octobre, vào hồi 7 giờ, trước cửa một nhà ở đường Cát-cụt cũng có đám ghen tuông rất khó chịu cho lân bang xóm đó. Nguyên một ông da-mang có đầu tỉnh kia ngót vài năm nay, trước thuê nhà ở những đâu thì người vợ cả đều biết hết, ý cũng đã nhiều lần diếc tai hàng xóm, nên lần này ông bèn thu xếp với ông chủ ở cái nhà đó là chỗ bạn thân, thuê lại nửa nhà, thì người vợ cả lại đó là biết cái uyên ương các kiu ấy. La gì mấu ghen, bà vợ đến rầy rà thì ông chồng dở ngay võ lực ra đối đãi, thành thử việc riêng trong nhà mà hóa lòa lò ra đến ngoài, cho nên ông chồng lại càng tức, dự các ông tây ở cùng xóm đó lại can giản cũng không được, ông cứ việc đánh bà, bà cứ việc kêu la rầm rĩ. Cái sự đinh tai nhức óc khó chịu với hai ông bà này đã có nhiều rồi, nhưng lại một điều khó chịu nữa là mấy ông tây đứng xem kia xì-xào với nhau rằng : « Người Annam hung đồ lắm chỏ ! » Có lẽ mấy ông tây thấy bà vợ có chửa mà ông chồng nỡ vũ rập như thế chẳng là hung-đồ chăng ?!

Nghe đâu lúc bà này ngoi con giản, thì ông chồng đã tếch rồi, mới nói mất ông chủ cho thuê lại nhà mấy cậu, đại khái những chửa chấy nọ kia với chi chi nữa, khéo lắm, không thể thuật lại ra đây được hết. Nghĩ cũng khó chịu thay !

X.

HẢI-DƯƠNG (Cầm-giàng)

Vị tí mờ đèn nỗi đánh chết người. — Bản-báo tiếp được bài sau này : Mới rồi ở chợ Mới làng Cai-cách có sảy ra việc án mạng như sau này :

Nguyên anh em tên Giảng vốn người Hà-nam ra ở ấp Thúc-cầu (Bình-giang) làm ruộng và làm đậu-phụ bán : mới rồi đem đậu đến chợ ấy bán, lúc đương gián đậu thì có tên Phòng là dữa người chỉ chợ thuê để canh chợ, vì hà tiện tí mỡ mới cầm một bát phồi trâu ra bắt tên Giảng gián bộ ; tên Giảng nói rằng : « bây giờ dầy một chảo đậu đang gián mà bỏ phồi trâu vào gián nó khác mùi đi thì còn ai mua đậu cho tôi, » thì đứa hung bạo kia hung hăng cậy là người cạnh chợ mà nhờ gián một tí không được, liền nhè anh hàng đậu chửi đánh hoài, đến lúc tên Giảng bị đánh vào chỗ phạm ngã gục xuống thì tên Phòng mới thôi. Khốn nạn cho tên Giảng vừa mới ngã gục xuống thì hồn đã lìa xác ngay không kịp .cứa cay. Lúc đó tên Phòng tưởng tên Giảng giả cách chết lại còn quay lại lẫn lưng nó lấy mất cái ví đa đựng 4 p. 59 và cái thẻ tây thân, thì thấy tên Giảng không cựa cậy và không thở nữa mới biết rằng chết, liền tìm kế cao bay xa chạy để tránh nơi công-pháp, nhưng mà lưới trời khó tránh thì những người ở chợ và em tên Giảng trí hô lên người trong làng thấy thế, kéo ra đuổi bắt được, khi một người tìm bắt được nó thế mà nó còn dám đâm người ấy một nhát dao con vào vai cũng bị khinh thương.

N. v. K. tại cảo.

HÀ-ĐÔNG

Cái lụt bọ xít. Cái lụt bọ xít vẫn chưa lui chút nào, mà hình như cái thế nó vẫn một ngày một tiến ! Hiện nay các nhà nông đáng thương-hại của ta kia dương thật vô kế khả thi, nếu chẳng cắt lúa về làm cơm bếp, thì cũng đành bỏ liều mặc kệ bọ-xít với lúa, lúa với bọ-xít, chịu thua keo vật với giời, để cho giời tha hồ mà cướp cả công, cả của, cả mồ-hôi nước mắt, cả cơm vợ cơm con... Ấy là về các làng Nhân-đạo, Nhân-huệ, Cổ-bần, Y-sơn và Do-lộ vận vân. Nhưng nghe đâu bọ-xít nó lại đã lan đến cả những làng Huyện-kỳ, Văn-nội, Thanh-lâm, Đồng-dương, Nghĩa-lộ, Yên-lộ và La-phù nữa rồi.

Nông-dân ở các miền trên, tự hẩy tới nay, người thì mong về sự khám điền-hóa, người thì mong về sự cứu-trợ, để hoa may có người nâng-đỡ mà có thể ngóc đầu lên được trong cơn ốm-đờ chết-dở này chăng, nhưng, than ôi, khóc cũng đến hết nước mắt vậy !

Theo như ý-nguyện của dân, nghe đâu quan trên hiện đã cho phép thảo cống Do-lộ từ mấy bữa trước và cho thảo cống Bến-lở từ bữa thứ sáu vừa rồi, để cho dân lấy nước ở sông Hát-giang vào ruộng mà làm cỏ vụ chiêm này. Thôi thì dân vùng đó tưởng hẩy nên quệt nước mắt mà ra sức làm cỏ vụ chiêm đi, để họa may với vật lại được chút nào qui chút ẩy ; còn vụ rẻ mất tai nạy chắc sao rồi lượng trên cũng nghĩ lại cho nhờ.

VIỆC KINH-ĐÔ

Tiêu trái-phiếu của dân. — Vừa rồi có lắm số trái phiếu được trúng mà không được lãnh chẳng hay là những chủ có trái phiếu ấy vì khờ dại hay là vì thế nào, hoặc vì của các xã dân nạp tiền mua phiếu rồi lại gởi phiếu cho chức dịch việc làng mà họ bán đi mà tiêu hay là họ làm mất đi.

Vậy nay bản-báo lục đăng lời phiếu của bộ Hộ tàu và đã phụng châu điểm nói về việc ấy như sau này tưởng cũng có bổ ích :

Phiến nói về việc án nghỉ các lý-trưởng tiêu mất trái phiếu của dân.

Ngày 13 tháng bốn năm
Khải-định thứ tám.

Bộ Hộ tâu :

Bộ tôi xem gần đây các xã thôn các hạt hay phát sinh ra cái án lý-trưởng tiêu mất trái-phiếu của dân, bấy lâu các tỉnh tư nghỉ dân dụng luật lệ khác nhau : hoặc dân luật « khi trả quan tư thì tài » ; hoặc tì chiếu luật « giảm thủ tự đạo » hoặc tham chiếu luật « phi dụng thụ ký tài sản » vân vân.....

Nhưng xem những phiếu quốc trái ấy là công sản của xã dân, nên tiền bạc mua phiếu phần nhiều xã dân gởi cho lý-trưởng đem nạp lãnh phiếu về mà phụng thủ. Sau mà lý-trưởng tự ý đem ban cho người khác lấy tiền mà tiêu một mình, rõ là phi dụng thụ ký tải sản nghĩa là người ta gởi của cải cho mình, mình đem mà tiêu dùng đi không phải sánh như bọn lại ty khỏ tử tiêu mất mất của mình. Lại về mặt « khi trả thì tài » là chỉ những người của nhà vào tay mình, dùng mưu lừa dối để lấy tinh tội cũng không giống nhau. Can án « Tiêu thất xã dân trái phiếu chiếu theo hai luật điều ấy. Giảm thủ tự đạo và khi trả thì tài mà nghĩ hình tưởng cũng chưa được doãn-đáng.

Nay xin thân định lại phụng chuẩn thông lục cho các địa phương biết rằng : Từ rày về sau có phát sinh những án ấy Trừ các án hiện đã thương phúc sức hành ngoại », nên chiếu luật « phi dụng thụ ký sản lại kê tang mà khoa nghỉ để cho nhứt định và đúng theo tinh tội.

Đã thương qui Khâm-sứ tòa phúc hợp vậy đám tâu hậu chỉ lục hành.

Khâm-phụng Châu-Điểm

Danh sách những học-sinh đỗ bằng Thành-chung tốt-nghiệp. — Kỳ thi bằng cấp Thành-chung tốt nghiệp lần thứ hai vừa rồi mở từ ngày 24 Septembre đến ngày 27 Septembre thời xong. Những học-sinh ứng thi cả thảy 60 trò. Trong 24 người vào vấn-đáp có 20 người đỗ, danh sách như sau này :

MM. Cao-v-Huy, Lê-thuần-Chung Trần-Trấu, Ng-tấn-Đức, Lê-Xuồng Ng-hy-Bơn, Ng-Kiêm, Cao-xuân-Cẩn, Phạm-như-Trác, Tôn-thất-Dương, Tống-khắc-Khuyên, Ngô-như-Ngãi, Ng-ngọc-Xuân, Lê-v-Trinh Hoàng-Sử, Lê-khắc-Giai, Ng-viết-Cơ, Hoàng-thúc-Phiên, Ng-hữu-Bản, Ng-khoa-Hà.

VIỆC TRONG-KỲ

QUẢNG BÌNH

Đèn điện. — Quan Thủ-hiến bản-tỉnh, có ý muốn đặt đèn điện cho tỉnh này nên ngài đã cho điều-tra cái số đèn sẽ dùng đến ở trong thành-phố xem được là bao nhiêu, để định liệu sự đặt máy. Có lẽ trong vòng một năm nữa thì công việc mới khởi hành.

Thành-phố Đồng-hới xem ra có cơ phá-đạt thịnh-vượng được, hiện nay dương ở vào cái thời-kỳ tấn-bộ. Và không hao lâu nữa, con đường hỏa-xa Vinh-Đồng-hà cáo-thành-công rồi, thì sự giao-thông sẽ được thuận-tiện, nhơn-nhân tấu-tập càng thêm đông, sự vận-tải được nhanh-chóng, hàng-hóa mậu-dịch càng thêm dễ. Khi ấy, tỉnh này sẽ dùng vào cái địa-vị cao hơn bây giờ nhiều. Vậy thì việc đặt đèn điện, trước cũng là một việc khẩn-cấp nhu-yếu, nay quan Công-sứ đã định-liệu thật là thích-hợp thời-cơ lắm.

Có lẽ trong khoảng một năm hay năm rưỡi nữa, tỉnh ta sẽ được hưởng-thụ cái ánh sáng văn-minh. Chắc bà con trong thành phố cũng đều sẵn lòng trông đợi lắm.

Cuộc đấu-xảo của hội Khai-trí tiến-đức tại Hanoi

Mở từ ngày 25 Novembre đến ngày 10 Décembre 1923

Xưa nay các nhà mỹ-nghệ bình như cho cuộc đấu-xảo là một trường để bày các đồ hàng chiếu khách, cho nên ta đã thường trông thấy nhiều đồ đã đem đấu-xảo bốn năm lần, hay là những món hàng hằng ngày bày trong chợ, hay bày trên giá hàng trong phố. Như vậy thì sao gọi là đấu-xảo được ?

Hội Khai-trí Tiến-đức đặt ra cuộc đấu-xảo này cốt ý duy-trì lấy cái tinh đặc-biệt của một cuộc thi khéo để chấn-hưng mỹ-nghệ, như bên Pháp có cuộc thi gọi là « Salon », cho nên bản hội đã định chỉ nhận vào cuộc thi ấy các đồ đạc thật khéo mà mẫu mực đều đẹp vừa được thích thời, vừa được đắc-dụng ; còn những đồ tạp-nhạp, kiểu nọ lẫn kiểu kia, làm không dụng công thì quyết nhiên bản hội không nhận. Vậy các nhà muốn dự cuộc đấu xảo này xin chớ ý cho, mà phải mình ra nhiều kiểu mới, vừa đẹp vừa tiện-lợi, mà lại chau chuốt kỹ càng, đem đến thì thì bản-hội sẽ hoan-nghênh lắm.

Cuộc đấu-xảo này chia làm hai ban : một ban thì toàn đồ cổ ; một ban thì toàn đồ tân tạo hoặc đồ sơ, đồ sơn, thêu, dệt, chạm, khảm, sứ sành, v. v.

(Những bản vẽ phác làm mẫu thì không nhận).

Kỳ từ ngày 13 đến 18 Novembre, ai có đồ đạc muốn dự cuộc đấu xảo này, thì phải đem đến tại nhà Hội-quán ở phố hàng Trống Hanoi. Ngày 19, bản-hội cử Hội-đồng chọn các đồ đạc ấy để cho dự thi. Ngày 20, các nhà có đồ-đạc phải loại thì phải đến nhận các đồ đạc ấy về. — Từ ngày 21 đến 24 thì Bản-hội sửa soạn và bày biện. Ngày 25 Novembre bắt đầu mở cuộc để công chúng vào xem.

Lời hẹn trước :

Ai ở các tỉnh có đồ đạc muốn đấu xảo, thì phải cậy bà con ở Hanoi thay mặt cho mình, đem đến tận nhà hội, chớ gửi hãng tàu thủy hoặc gửi tại nhà giây thép thì bản hội không nhận. Khi đã tan cuộc rồi, thì đồ đạc của ai lại phải lại nhà hội mà lãnh về.

Khai-trí tiến-đức hội lại cáo.

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

ẤU-HỌC TOÁN-PHÁP

CỦA

NGUYỄN-NGỌC-QUẢN

soạn

Giá 0$80 một quyển

Tiền cước gửi recommandé 0$11

Bán tại Bản-quán và có gửi bán ở các hàng sách.

HỮU THANH TẠP-CHÍ

MỚI CHỈNH-ĐỐN LẠI

Kính-cáo các bạn đọc báo HỮU-THANH *biết rằng : Nay tôi mời đứng chủ-nhiệm* HỮU-THANH *tạp chí đã hết sức chỉnh-đốn lại rồi. Đến ngày 1er Novembre này ra số đầu.*

Tòa-soạn đổi mới, có những nhà có danh-vọng và lịch-thiệp giúp việc. Xin các ngài sẵn lòng phủ-trí, bài-thực, mua tạp-chí, đăng quảng-cáo, cho, tôi lấy làm hân-cảm vô cùng.

Tòa-soạn ở số 59, phố hàng Gai, Hanoi.

HỮU-THANH tạp-chí chủ-nhiệm
3699 Ng-duy-Nhơ kính-cáo

SẢN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ tư 17 Octobre 1923

VĂN NGUYỆT TIÊN DUYÊN

Khen ai đặt để trò cười.
Nào ai khóc đó no người đi đâu.
Phận ai được hưởng sang giàu
Duyên ai mới biết chẳng cầu mà nên.

Tối thứ năm 18 Octobre 1923

HỒNG-NHẬT MỘNG

Cảm tình nho lại vì nho
Ngờ đâu giấc mộng mà so chuyện đời.
Rồng mây cá nước gặp thời.
Ngẫm ra mới biết thợ trời dầy dun.

DƯƠNG BÁ-TRẠC
ET
TĂNG-KHÁNH-LONG
dit ĐÔNG-NAM-MỸ

Dệt lãnh lụa, vải màn, khăn mặt, đóng giày tây, giầy ta, va-li, làm mũ (nón), khâu sếp, ghê máy, và buôn đủ các thứ hàng Bắc-kỳ, bán cắt và bán lẻ.

Tổng cục : Hà-nội phố hàng Bông, số 152.

Phân cục : Sài-gòn đường Catinat, 10, đường Bonnard, 90.

Công-sưởng tại Thái-hà-ấp.

Hàng tốt giá hạ, qui-khách chiếu cố xin cứ gửi thư về ĐÔNG-NAM-MỸ số 152, Rue du Coton, Hanoi.

2695

Nhà Bản-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tâm giờ rưỡi.

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đến hỏi bản-quán, thì cho biết rõ số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quản lý, để cho người làm đề tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay kỳ tên vẩn tắt, hoặc thấy quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quản không biết ai mà trả lời.

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

SÁCH HỌC TOÁN

CỦA

NGUYỄN-NGỌC-QUẢN

soạn

Giá 0$80 một quyển

Tiền cước gửi recommandé 0$11

Bán tại Bản-quán và có gửi bán ở các hàng sách.

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ

Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư,

Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON

Giá mua dùng năm : 5$00

Thực là một tập báo nói riêng về đường kinh-tế rất có ích cho tất cả mọi người. Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, lời lẽ nói rất dễ dàng lý-thú.

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí khách xem báo thấy rõ ràng các bản-hiệu, đến khi sẽ mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà lầm ra không đòi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54, Rue Paul-Bert, Hanoi.



Hiệu GIU-ICH *tức là Công-ty* CHU-VĂN-SANH *ở Haiphong, đường Sadi-Carnot, số 115 có nhà máy nấu dầu và chế các thứ sơn tây đủ các màu đặt dầu* CON GÀ VÀNG.

Sơn rất tốt, giá bán phải chăng, xin đồng-bào chiếu cố nội hóa, cứ viết thư cho bản-hiệu lấy mẫu, sẽ xin gửi biếu ngay.

2055

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
cia M. L. HOULLIER
Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam
Bán tại nhà in bản quán
Giá 1 cuốn quyển . . . 0$80
Tiền cước mỗi quyển . 0 , 12
Ai ở xa, xin viết thư về cho
ông BÙI-XUÂN-THÀNH
61 - 63, Rue du Coton, Hanoi.

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài duyệt-khảo rằng : phàm những số tiền quá hai hào (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-poste) ; chớ dùng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem giản thư (timbres-poste), từ thứ 0f.10 (0$04) trở xuống ; chớ dùng gửi bằng timbres-quittance, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.



Đồng-hồ đeo tay hạ giá

Mỗi cái 1$00

Thưa các quý khách, những đồng-hồ đeo tay của bản-hiệu vì giá bán cao 8 quan nên chẳng tôi xin bớt giá mỗi cái 1$00, nên chiếu giá không bớt thời xin biếu ai kính giọng vàng có hộp xin xem như sau này :

Đồng hồ đeo tay chữa tôi thấy giá		giá trước	8$00	nay 4$00
—	id	cỡ kim ly	— 6 00	3 00
—	id	kim thép và kim vàng	— 4 00	— 2 50
—	id	vuông thực xinh	— 5 00	— 4 50

Hễ các quý khách chiếu cố cho ở cái mà không bớt giá, chiếu giá trước thời xin kính tặng 1 chi kính giọng vàng đổi mồi và 1 cái hộp kính almuel lum v. cả tiền cước nữa. Xin chiếu cố cho,

TONG-YUNE-TAI
49, Phố hàng Ngang, HANOI
2049

KEM BERTHUIN

Pachod Frères & Cie

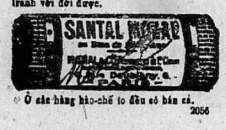
2050

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Sự nóng buốt ở bệnh lậu thường hay làm cho đau đớn ở trong đường tiểu-tiện, bàng quang, quả thận và làm cho mụn mọc lên ở các cơ-quan ấy nữa. Vậy thì thực là khó chữa cái bệnh nóng buốt mà đã iêm nhiễm vào các cơ quan ấy, song dùng thuốc *Santal Monal* thì thực là dễ khỏi, vì thuốc này điều-trị ở trong, khi uống vào thì làm lẫn với nước tiểu mà thành ra xanh và rửa rảy những vật bẩn đã sinh ra bởi sự nóng buốt.

Khi mới bắt đầu có mủ mà dùng ngay thuốc *Santal Monal* thì hết đau đớn, bớt sưng, hết buốt, và không cần dùng bệnh lên được nữa. Phải nên biết rằng vì sự nóng buốt thường hay sinh ra đau cực-hành, bàng quang, quả-thận, và chuyển sang các cơ quan khác mà có thể sinh ra bệnh nặng được. Thực như vậy, cái sự nóng buốt kỳ lại còn chuyển sang chân huyết, lấn sang qua thận mà sau lại chạy lên đến tâm can tỳ phế được nữa.

Vậy thì khi mới bắt đầu có mủ phải nên cần mà chữa ngay bằng thuốc *Santal Monal*, như thế mới có thể khỏi hẳn được, mà không hại gì đến sức khỏe cả, và mới có thể cạnh tranh với đời được.



Ở các hàng bào-chế to đều có bán cả.

2056

TAM-TINH-Y-QUÁN

Ai có bệnh nên biết hiệu «Tam-tinh y-quán» ở phố «Mã mây», số nhà 91, Hanoi. Mạch lý bệnh cần biết đích xác; chữa đủ các chứng bệnh, bệnh nguy-trọng, bệnh đã lâu, chữa khỏi được nhiều, hoàn tán cao đan cực tinh tế thần hiệu, đề qui-khách xét dùng. Xa xôi viết thơ về kể bệnh, hiệu gửi thuốc đến ngay, gửi cách lĩnh hóa giao ngân; qui-khách mua buôn thì tính hạ giá. Nghèo cùng quá không có tiền xin thuốc cũng cho.

Còn các thứ thuốc đặc-biệt rất thần hiệu ai uống cũng khỏi:

Bạch-trọc, dương mai, hạ cam, trĩ, lâu, mỗi chai 1 đồng, ống thụt 5 bảo, thuốc thụt 5 bảo.

Đàn ông mộng tinh, di tinh, lậu tinh, loãng tinh, đau bụng, đau tức kinh-niên, ho lao, đàm suyễn, bất loại, phù thũng, cổ chướng, mỗi chai 1 đồng.

Đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết ít huyết đen, khí hư bạch đái, hoặc kinh thấy ra nhiều sinh đau bụng, rức đầu, đau xương, không đẻ, hay có đẻ không nuôi, mỗi chai 1 đồng.

Băng huyết, lệ huyết, tiện huyết, mỗi phong 2 bảo.

Trẻ con sốt, ho, kinh, đàm suyễn, tả lị, cam cứu mục, đau mắt mùng mộng, mỗi chai 2 bảo.

Đại-lý: Hiệu *Van-An*, phố Yên-thái, tỉnh Yên-bày; hiệu *Linh-Sơn*, chợ Dương-đình, huyện Chi-linh.

2067

Kính cáo các nhà mắc phải bệnh trĩ

Tôi mắc bệnh trĩ, thuốc thang mãi không khỏi sau nhờ M. TCHUONG-QUAY-LAM, ở hàng Đường, số nhà 26, Hanoi, chữa cho trong vòng ba tuần lễ thì khỏi hẳn.

Trong khi chữa không đau đớn gì và tôi vẫn làm lụng như thường.

Vậy có mấy lời cảm-tạ lương y và giới-thiệu lương-y cùng các nhà mắc phải bệnh ấy.

HOÀNG-TIỆM-HỒNG

16 bis 3, Rue de la Citadelle, Hanoi

Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được!

Rượu bổ-đào: TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng qui-khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc lại để các ngài **so-sánh** và **xuy-xét** thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ **rượu bổ-đào** của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc **rất rẻ tiền** và **rất** quí để trị các chứng bệnh như: **kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình**, lại rất là **bổ sức cho đàn-bà đẻ**, người ốm mới khỏe, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán **2$25** một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào chế **MONTÈS**, 64, phố Tràng tiền, Hanoi.

Đào-đình-Mai dit Kim-Diên

Số nhà 8, con đường Nghĩa-địa,
(Rue de la Cimetière)
Ngay cửa nhà thương chú trông sang
HANOI

Nay tôi mới mở xưởng, có làm tủ, bàn, ghế và các thứ, vân vân. Xin các qui-khách dùng gụ, lim, tạp, cũng dủ cả. Giá tôi xin tính hạ và làm thực kỹ. Mới các qui-khách lại mua giùm cho hiệu tôi, xin cảm ơn.

2063

Bệnh hen

Dùng thuốc nước và thuốc bột **ESPIC** thì chóng nở và chóng sạch.
B.E.S. một hộp. Bán tại tất cả các hàng Bào-chế và tại phố 81 Lazare, số 29, Paris.
Nên nhận kỹ lấy J. ESPIC à pris đấy thôi.

HỎI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ,
Ai mắc phải bệnh trĩ mà đã chữa nhiều thuốc rồi mà chưa khỏi, thì nên mua thử thuốc hiệu **POMMADE ROYER**, dùng độ ngày lấy tức mà chóng khỏi lắm.
Ở Paris bởi tại hiệu bào chế DUPUY, 203, R. St Martin.
Ở Hanoi bởi tại hiệu Bd. CHASSAGNE

MỚI SANG

Chục xe cao-xu — Vòng bánh — Nan-hoa — Vải lợp mui đủ các mùi

SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE TRANSPORTS
Pousse-Pousse Saigonnais
7, Boulevard Bobillot, Hanoi

2060

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

RUE PAUL BERT, HANOI

Sắp tới ngày sổ sách tính xong

Bán Xon

Adr. Tél.: MAGASRÉUNIS — TÉLÉPHONE N° 181

Distillerie du Nord

NGUYỄN-VĂN-MÃO

31, Bd Henri d'Orléans, Hanoi

Mới có một nhà của người Nam-việt được phép lập lên để chế các thứ rượu mùi, hiện là ÔNG SAO, hiện có quý-quan trông-nom cẩn-thận so với các thứ rượu đã chế ra bán tại Bắc kỳ thì khéo nhan lắm, xin các quý khách nhận rõ hiệu rượu ÔNG SAO cho khỏi nhầm.

Bản-hiệu làm quản-lý ở Đông-Pháp, bán thứ rượu Rhum Grands Mornes Get-Frères, giá vừa rẻ mà lại ngon hơn các thứ rượu Rhum khác.

Bản-hiệu bán buôn, bán lẻ, giá tính rất rẻ. Xin các quý-khách chiếu-cố đến cho.

Ống nói số 367

2073

LAXO SODYL

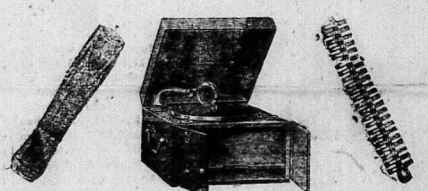
Một thứ hạt gạp chất muối của loài quả thì xuí bọt lên.
Là thứ thuốc nhuận tràng rất tốt,
Thứ thuốc tẩy rất dễ dùng.
Trừ bệnh táo cùng các chứng khác vì bệnh táo sinh ra một cách rất chóng, như nhức đầu, đau gan, đau vị, đau ruột, bệnh trĩ, đau đầu ruột, bệnh trệ, nhọt lở, vân vân.
Thứ thuốc này hiệu nhất, rẻ nhất.

Giá tiền: 1$25 một lọ 10 hay 15 liều

Về phần Đông-pháp có gởi bán tại:

Hiệu Bào chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, Hanoi



CHANSON & Cie

58, RUE PAUL BERT, HANOI

Bản-hiệu có bán các thứ máy hát mới về rất rẻ, rất tốt và rất đẹp, và lại có cho thuê cả máy hát và các thứ đĩa, tiếng Bắc, tiếng Huế, tiếng Saigon, tiếng Tàu, tiếng Tây.

Bản-hiệu có bán cả các thứ điếu rất đẹp, rất tốt và hợp cách vệ-sinh.

Bản hiệu mới có thứ mỡ «ÉMAILLINE» để lau đĩa hát rất tốt mỗi ống là 0$40.

Nay kính cáo.

Số 59

NGỌC-KIỀU-LÊ

(Chuyện một người nữ-sĩ có tài nhà ngọc phụn châu, lại giữ được giá trong tuyết sạch, đáng làm gương cho bọn quần-thoa. Xem chuyện này thì đủ biết rằng các bậc danh-nhân ở trên thế-giới từ xưa đến nay, đều bởi cái linh-anh trong trời đất chung đúc mà nên, thọ Tạo hà có phân biệt nam-giới và nữ giới.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Người lính nói:

— Tôi đề ở trong quán này, nếu tìm không thấy, chủ quán phải đền, không đền không xong!

Chủ quán nói:

— Khi cậu đến, chưa hề thấy nói có bạc, đến khi cậu đi, cũng không hề giao bạc cho tôi. Tôi biết mặt-mũi đồng bạc của cậu đen trắng thế nào! cậu đến người không, bảy giờ cậu đổ oan cho tôi!

Người lính nói:

— Tôi vừa đem ở trong huyện ra bốn gói bạc, mỗi gói 3 lạng, cộng 120 lạng. Tôi lại gói cả vào một vuông vải trắng, vẫn giắt ở trong mình. Đêm hôm trước tôi cởi ra, để ở đầu giường lại dưới cái nệm cỏ. Hiện có bài-phiếu đây, chẳng lẽ tôi lại nói vu hay sao.

Người lính nói xong, liền thò vào trong tay áo lấy ra một tờ quan-phiếu, có chữ son phê, đưa cho chủ quán xem mà bảo rằng:

— Này đây! hay còn ngờ là giả! nhà-ngươi không chịu đền thì phải theo ta vào huyện.

Nói xong, tức khắc túm áo chủ quán lôi đi. Chủ quán lo sợ, kêu rầm lên rằng:

— Trời ơi! Oan-khổ! oan-uổng cho tôi quá!

Tô-hữu-bạch thấy tình-hình hai người đều chân-thật cả, vội-vàng chạy lại can-ngăn mà rằng:

— Thôi, buông nhau ra! không can chi mà lo-sợ! số bạc ấy ta bắt được đây!

Nói xong, gọi *Tiểu-hỉ* đem gói bạc đưa cho người lính. Người lính và chủ quán trông thấy gói bạc, mừng rỡ không biết đường nào, vội-vàng sụp lạy mà tạ rằng:

— Thiên-hạ ít được người hảo tâm như tiên-sinh! nếu người khác bắt được thì hai chúng tôi thật chết chứ chẳng chơi!

Tô-hữu-bạch nói:

— Nguyên là một món tiền công, không cần phải tạ. Nhà-ngươi nên kiểm lại cho rõ, để ta sắp phải khởi-hành.

Người lính nói:

Tôi chịu cái ơn sâu của tiên-sinh, biết lấy chi mà báo-đáp. Mời tiên-sinh hãy tạm lưu một lúc, để chúng tôi sửa chén rượu nhạt, gọi là tỏ chút lòng thành.

Tô-hữu-bạch nói:

— Ta tiền Kinh có chút việc cần, chỉ vì bắt được gói bạc, bất-đắc-dĩ mà phải đợi đây để trả cho nhà-ngươi. Bây giờ ta phải đi ngay, không thể nào mà ngồi lại được.

Chủ quán nói:

— Tiên-sinh không xơi rượu thì thôi, nhưng bây giờ mặt trời đã xế về tây, nếu đi thành ra lỡ quãng, không tiện chỗ trọ. Vả con đường này hay những nhiều, để đến sáng mai đi sớm cho được yên lòng.

Tô-hữu-bạch nói:

— Ta đây bọc-trò, chẳng qua chỉ có đồ hành-lý tùy thân, chứ có của-cải chi mà sợ!

Chủ quán nói:

— Dẫu không của-cải, nhưng cũng nên lo-ngại.

Tô-hữu-bạch nhất định đòi đi, chủ quán bất-đắc-dĩ đem đồ hành-lý buộc lên mình ngựa. *Tô-hữu-đức* bảo *Tiểu-hỉ* tính trả tiền cơm, rồi ra cửa lên ngựa đi ngay. Người lính và chủ-quán cầm tạ không biết đường nào, cùng nhau đi tiễn.

Tô-hữu-bạch lên ngựa đi về phía bắc, đi độ 10 dặm bỗng gặp một trận gió to, mây kéo tối đen, hình như sắp mưa. *Tô-hữu-bạch* thấy vậy lo sợ, định tìm vào nhà trọ, nhưng nhìn quanh bốn mặt, toàn những rừng liễu hoang rậm, chẳng có hàng quán làng xóm chi cả.

Tô-hữu-bạch đang ngần-ngại mà dừng ngựa lại thì bỗng có một đứa sức-lực to-lớn ở trong bụi chạy ra, tay cầm mộc-côn, chẳng nói chẳng rằng, giơ thẳng toan đánh vào đầu *Tô-hữu-bạch*.

Tô-hữu-bạch hồn xiêu phách lạc, kêu lên một tiếng, rồi ngã lăn ra. Đứa hung-bạo kia chẳng hỏi chi đến người, tức-thì nhảy lên mình ngựa, giơ côn thúc vào đùi ngựa. Con ngựa bị đau, phóng thẳng vào trong rừng liễu.

Tiểu-hỉ đi sau, khi chạy tới nơi, đỡ *Tô-hữu-bạch* dậy thì đứa hung-bạo kia đã lấy được ngựa và đồ hành-lý mà tẩu thoát đi phương nào mất rồi. May sao *Tô-hữu-bạch* dẫu ngã, nhưng không bề bị thương, hai thầy trò bấy giờ nhìn nhau than thở.

Tô-hữu-bạch đã bị mất cướp, chẳng còn tí gì, mà trời lại vần vụ, bắt đắc dĩ mới thở dài mà bàn với *Tiểu-hỉ* rằng:

— Con đường còn dài, chưa thể đi đến chỗ trọ được, giả-sử đến được chỗ trọ mà chúng ta đều hai bàn tay trắng, ai là kẻ chứa mình. Chi bằng ta quay lại với người chủ quán trước, rồi sau sẽ liệu.

Tiểu-hỉ nói:

— Bất đắc dĩ cũng đến phải như thế mới xong.

Nói xong, liền dỡ *Tô-hữu-bạch* đứng dậy, rồi thủng-thỉnh đi bộ, trở về lối cũ. *Tô-hữu-bạch* lúc đi hăng-hái dường nào, mà đến lúc về thì trông thấy buồn bã, chân chẳng muốn bước. Mãi đến tối lên đến, mới về đến cho nhà trọ trước.

Chủ quán trông thấy, giật mình kinh sợ mà hỏi rằng:

— Sao tiên-sinh lại quay lại, mà trông người lang-tạ thế nầy?

Tô-hữu-bạch bèn thuật chuyện mất cướp cho nghe, chủ quán giậm chân mà phàn nàn rằng:

Tôi đã bảo tiên-sinh đừng đi, tiên-sinh chẳng nghe! Để đến nỗi mất cả ngựa và đồ hành-lý, nghĩ thật đáng tiếc!

Tô-hữu-bạch nói:

— Đồ hành-lý cũng chẳng có gì mà đáng tiếc, nhưng trong khi lữ-thứ, bỗng gặp tai-nạn, mình trần như rộng, biết làm thế nào!

Chủ quán nói:

— Mới tiên-sinh vào trong nhà xơi cơm. Tôi hãy dọn giường để tiên-sinh nằm tạm, rồi sáng mai sẽ bàn.

Sáng hôm sau, *Tô-hữu-bạch* đang bàn với mọi người trong quán thì có một ông-già đầu bạc ở đối cửa đấy chạy sang hỏi rằng:

— Có phải hôm qua tiên-sinh đây trả lại số bạc cho người lính đó không? Tiên-sinh đã ra đi rồi, sao lại còn quay lại?

Chủ quán thở dài mà đáp rằng:

— Thế này mới thật là một việc bất-bình! Hôm trước tiên-sinh bắt được 120 lạng bạc mà trả cho kẻ mất, tiên-sinh đi đường, lại bị kẻ cướp lấy mất ngựa và đồ hành-lý. Bây giờ hai bàn tay trắng, tiến-thoái lưỡng nan.

Ông cụ già nói:

— Nguyên do như thế, thành ra ở hiền mà chẳng được gặp lành. Xin hỏi tiên-sinh họ gì, người ở nơi nào, bây giờ định đi đâu?

Tô-hữu-bạch nói:

— Tôi nguyên họ *Tô*, vốn người *Kim-làng*, định tiến Kinh để tìm người bà con, không ngờ gặp phải tai-nạn, tiền lưng hết sạch, chẳng hay người có nghĩ được kế chi mà giúp cho không?

(Còn nữa)

Cartier Tirecom — Imprimerie du Trung Bắc Tân-Văn — Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)